

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **115/2023/HS - ST**

Ngày: 16 - 8 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1./ Ông Nguyễn Trọng Hiếu

2./ Ông Trần Sóng Thành

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:***  
ông Đinh Ngọc Mạnh – Kiểm sát viên.

Vào 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Ngô Nhật T**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: làm rẫy; Học vấn: 6/12; họ tên cha: Ngô Văn M, sinh năm 1971; Họ tên mẹ: Huỳnh Kim C, sinh năm 1972. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em, chưa có vợ con.

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Bản án số 216/2020/HSPT ngày 12/6/2020 của TAND tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Thủ Đức ngày 05/3/2021. Đóng án phí và chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 01/10/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 06/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất.

**2. Họ và tên: Nguyễn Minh T**, tên gọi khác: Út, giới tính: Nam; sinh năm 1991 tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: làm rẫy. Học vấn: 9/12; họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 (đã mất) họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1964. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 05 anh em, có vợ Nguyễn Trúc L, sinh năm 1993; có một con sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt

ngày 15/01/2023; Thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 21/01/2023.

**3. Họ và tên: Trần Công H**, tên gọi khác: không, giới tính: Nam; sinh năm 1983 tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: số 424 tổ 11, khu phố P, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: công nhân;. Họ tên cha: Trần Công P, sinh năm 1939 (đã chết) Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1943. Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con út. Bị cáo có vợ tên Phạm Thị Ngọc S, sinh năm 1983 (đã ly hôn). Bị cáo bị bắt ngày 15/01/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2023.

Tiền án, tiền sự: không

**4. Họ và tên: Phan Ngọc P**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; sinh năm 1991 tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: làm rẫy; Học vấn: 9/12; Họ tên cha: Phan Ngọc T, sinh năm 1969; Họ tên mẹ: Lê Kim Á, sinh năm 1972 (đã chết). Bị cáo có vợ tên Trần Thị Mỹ X, sinh năm 1991; có hai con: lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt ngày 15/01/2023. Thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 21/01/2023.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Phan H, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Trần Văn N, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 15/01/2023, tại khu vực vườn trà thuộc ấp H Thạnh, xã H Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang Nguyễn Minh T, Phan Ngọc P và Trần Công H có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Đá gà” ngoài ra có một số đối tượng bỏ chạy thoát. Vật chứng thu giữ: 03 con gà đá, 05 cuộn băng keo đã qua sử dụng; 02 cặp cựa sắt, 01 tấm chắn mica kích thước 35 x 50cm; 02 xe mô tô biển số 60B7-749.31, 59S1-043.77, 01 điện thoại di động hiệu Realme C3, 01 điện thoại di động hiệu OPPO Zeno 7; số tiền 5.240.000 đồng thu trên người các đối tượng.

Đến ngày 8/3/2023, biết hành vi đánh bạc của mình đã bị phát hiện nên Ngô Nhật T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Minh T và Ngô Nhật T là người tổ chức cho Phan Ngọc P cùng Trần Công H và một số đối tượng đánh bạc dưới hình thức “đá gà” thắng thua bằng tiền. Mỗi trận gà T và T sẽ thu tiền “xâu” số tiền 5% trên tổng số tiền bên thắng. Tổng cộng, T và T đã tổ chức đá được 02 trận gà, cụ thể:

+ Trận gà thứ nhất: gà điều của H đá với gà chuỗi của P, thỏa thuận tiền cá cược “xỏ” mỗi bên 5.000.000 đồng. Ngoài ra H còn nhận được điện thoại của một người tên Sáu (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cá cược trận gà này cho Sáu số tiền 10.000.000 đồng nên H cá cược thêm với một số người bên ngoài số tiền 10.000.000 đồng. Kết quả gà điều của H thắng. Các bên chưa chung chi tiền thắng thua với nhau.

+ Trận gà thứ hai: gà chuỗi của H đá với gà xám điều của P, thỏa thuận tiền cá cược “xỏ” mỗi bên 5.000.000 đồng. Kết quả gà xám của H thắng. Trận này các bên chưa chung chi tiền thắng thua thì bị bắt quả tang.

Khi tham gia đánh bạc, Phan Ngọc P tham gia cá cược 02 trận gà, trận thứ nhất góp số tiền 3000.000 đồng vào tiền “xỏ”. Kết quả, gà của P thua nên P thua số tiền 3.000.000 đồng. Trận thứ hai góp số tiền 3.000.000 đồng vào tiền “xỏ”. Kết quả, gà của P thua nên P thua tiếp số tiền 3.000.000 đồng. Trần Công H tham gia cá cược 02 trận gà với P, trận thứ nhất góp số tiền 3.000.000 đồng vào tiền “xỏ” và cá cược thêm cho một người tên Sáu với những người chơi bên ngoài số tiền 10.000.000 đồng. Kết quả, gà của H thắng, nên H thắng được số tiền 13.000.000 đồng, trận thứ hai góp số tiền 3.000.000 đồng vào tiền “xỏ”, trong đó của H 2.000.000 đồng, cá cược giúp cho một người tên Phương số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả, gà của H thắng, nên H tiếp tục thắng được 3.000.000 đồng. Tất cả 02 trận đá gà các bên đều chưa thanh toán tiền bạc cho nhau thì bị bắt nên Nguyễn Minh T và Ngô Nhật T cũng chưa lấy được tiền xâu.

#### **Xử lý vật chứng vụ án:**

Đối với 03 con gà đá đã chết, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành tiêu hủy.

Đối với 05 cuộn băng keo đã sử dụng, 02 cặp cựa sắt, 01 tấm chắn bằng mi ca kích thước 35 x 50cm là công cụ phục vụ việc đánh bạc cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng của Phan Ngọc P sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó 3.740.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 2.260.000 đồng tự nguyện giao nộp và số tiền 16.000.000 đồng Trần Công H tự nguyện giao nộp cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme C3 của Trần Công H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO Zeno7 của Phan Ngọc P là phương tiện các bị can dùng liên lạc thực hiện hành vi đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng của Nguyễn Minh T không liên quan đến việc đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với các xe mô tô biển kiểm soát 60B7-749.31 và 59S1-043.77, do xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ và không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 74/CT.VKS – TN ngày 16/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P về tội “đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P về tội “đánh bạc”, theo bản Cáo trạng số 74/CT.VKS – TN ngày 16/6/2023. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 4 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt:

Ngô Nhật T 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù. Phạt bổ sung 10.000.000đ đến 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65, khoản 4 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt:

Nguyễn Minh T 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 10.000.000đ đến 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Trần Công H từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án Phạt bổ sung 10.000.000đ đến 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Phan Ngọc P từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 10.000.000đ đến 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

*Phản tranh luận tại phiên tòa:* Các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P không tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

*Các bị cáo nói lời sau cùng:*

Các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P trình bày các bị cáo biết tội của mình, kính mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

### [1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu hồi được, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 15/01/2023, tại khu vực vườn tràm thuộc ấp H Thạnh, xã H Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang Ngô Nhật T và Nguyễn Minh T đang tổ chức cho Phan Ngọc P và Trần Công H và một số đối tượng khác đánh bạc dưới hình thức “Đá gà”. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của 02 trận đá gà là 20.000.000 đồng, trong đó trận đầu tiên cá cược số tiền 15.000.000 đồng, trận thứ hai cá cược 5.000.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, Trần Công H sử dụng số tiền 16.000.000 đồng để đánh bạc, H thắng được 16.000.000 đồng, Phan Ngọc P sử dụng số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc, P thua số tiền 6.000.000 đồng, các bên đều chưa chung chi tiền thắng thua cho nhau.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm, thấy trước tác hại NH vẫn thực hiện hành vi, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của các bị cáo. Tổng số tiền các bị cáo đưa vào đánh bạc là 20.000.000 đồng. Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng số 74/CT.VKS-TN ngày 16/6/2023 của VKSND huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P về tội danh và Điều luật đã viện dẫn như trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra xác định: Ngô Nhật T (là đối tượng có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) và Nguyễn Minh T tham gia vụ án với vai trò là người đứng ra làm trọng tài để thu tiền xâu 5% số tiền thắng bạc; Trần Công H và Phan Ngọc P là người trực tiếp đánh bạc. Trong đó Trần Công H đưa vào

đánh bạc số tiền 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng), H thắng số tiền 16.000.000đ, Phan Ngọc P đưa vào đánh bạc số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng), P thua số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Tuy nhiên các bên chưa chung chi tiền thắng thua cho nhau.

[3] Xét về tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng gây dư luận xấu trong nhân dân. Trong vụ án này các bị cáo thuộc T hợp đồng phạm giản đơn. T và T là người đứng ra làm trọng tài để thu tiền xâu, các bị cáo còn lại là người thực hành cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, mức hình phạt của bị cáo T và T phải cao hơn các bị cáo còn lại.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo T: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo T, H, P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, H, P phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo T, H, P đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa vi phạm pháp luật lần nào khác, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Các bị cáo Trần Công H, Nguyễn Minh T, Phan Ngọc P là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng nhiều thân nhân phụ thuộc, bị cáo P có ông ngoại là liệt sỹ nên cần thiết cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo Ngô Nhật T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Sau khi phạm tội bị cáo T đã đến cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú nên cần thiết cho được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Trần Công H, Nguyễn Minh T, Phan Ngọc P đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bản thân luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Nhận thấy, việc không cách ly các bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo, giao chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý, giám sát đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Riêng bị cáo Ngô Nhật T cần tiếp tục cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo mang tính sát phạt, ăn thua với mục đích hám lợi nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 4 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

**[5] Về vật chứng của vụ án:**

Đối với 03 con gà đá đã chết, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành tiêu hủy.

Đối với 05 cuộn băng keo đã sử dụng, 02 cặp cửa sắt, 01 tấm chắn bằng mi ca kích thước 35 x 50cm là công cụ phục vụ việc đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng của Phan Ngọc P sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó 3.740.000 đồng thu tại chiều bạc và số tiền 2.260.000 đồng tự nguyện giao nộp và số tiền 16.000.000 đồng Trần Công H tự nguyện giao nộp cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Readme C3 của Trần Công H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO Zeno7 của Phan Ngọc P là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc thực hiện hành vi đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng của Nguyễn Minh T không liên quan đến việc đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Đối với các xe mô tô biển kiểm soát 60B7-749.31 và 59S1-043.77, do xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ và không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật

**[10] Các vấn đề khác:**

Đối với các đối tượng tên Sáu và Linh, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xác minh, xử lý.

[11] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 4 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt:

**Tuyên bố:** bị cáo Ngô Nhật T phạm tội “Đánh bạc”,

**Xử phạt:** Bị cáo **Ngô Nhật T** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P phạm tội “Đánh bạc”,

**Xử phạt:**

- Bị cáo **Nguyễn Minh T** 08 (tám) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo **Trần Công H** 07 (bảy) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo **Phan Ngọc P** 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Minh T, Phan Ngọc P cho Ủy ban nhân dân xã H Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Giao các bị cáo Trần Công H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 321 của Bộ luật Hình sự

Các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo Trần Công H, Phan Ngọc P mỗi bị cáo phải nộp số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

**2. Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 22.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005701 ngày 19/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất.

01 điện thoại di động hiệu Realme C3 của Trần Công H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO Zeno7 của Phan Ngọc P là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc thực hiện hành vi đánh bạc (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày

*19/6/2023 giữa công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).*

Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) cuộn băng keo đã qua sử dụng, 02 (hai) cặp cựa sắt, 01 (một) tấm chắn bằng mica kích thước 35cm x 50cm *(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2023 giữa công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Các bị cáo Ngô Nhật T, Nguyễn Minh T, Trần Công H, Phan Ngọc P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND T. Đồng Nai.
- VKSND T. Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Công an H. Thống Nhất;
- Chi cục THADS H. Thống Nhất;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Lan**



